

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022
LỚP: 8A1 - GVCN: TRIỆU NGUYỄN THỊNH - TCTA

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A1	Hứa Vân An	06/05/2008	x	7A1	
2	8A1	Phan Ngọc Khánh An	18/09/2008	x	7A1	
3	8A1	Nguyễn Quỳnh Anh	06/05/2008	x	7A1	
4	8A1	Trần Võ Ngọc Anh	14/12/2008	x	7A1	
5	8A1	Mai Thị Minh Châu	31/05/2008	x	7A1	
6	8A1	Nguyễn Tuyết Minh Châu	12/12/2008	x	7A1	
7	8A1	Trần Cao Thành Danh	08/01/2008		7A1	
8	8A1	Nguyễn Minh Đạt	21/05/2008		7A1	
9	8A1	Phan Minh Đạt	07/11/2008		7A1	
10	8A1	Cao Nguyễn Việt Hà	13/04/2008	x	7A1	
11	8A1	Phạm Trung Hải	06/09/2008		7A1	
12	8A1	Lê Quang Huy	27/10/2008		7A1	
13	8A1	Huỳnh Minh Khánh	21/07/2008		7A1	
14	8A1	Phạm Phú Khánh	21/09/2008		7A1	
15	8A1	Trương Ngọc Khánh	29/01/2008	x	7A1	
16	8A1	Lê Minh Khôi	22/12/2008		7A1	
17	8A1	Lâm Hồ Kim Khuê	09/04/2008	x	7A1	
18	8A1	Phan Nguyễn Minh Khuê	29/01/2008	x	7A1	
19	8A1	Lương Ngọc Tuệ Lâm	13/10/2008	x	7A1	
20	8A1	Phạm Quang Minh	22/08/2008		7A1	
21	8A1	Huỳnh Ngọc Thảo My	05/10/2008	x	7A1	
22	8A1	Thân Huỳnh Thảo My	30/10/2008	x	7A1	
23	8A1	Bùi Thị Thanh Ngân	03/05/2008	x	7A1	
24	8A1	Trần Ngọc Bảo Nghi	08/01/2008	x	7A1	
25	8A1	Trần Phương Nghi	25/08/2008	x	7A1	
26	8A1	Trần Mai Thanh Ngọc	03/02/2008	x	7A1	
27	8A1	Nguyễn Minh Thảo Nguyên	04/10/2008	x	7A1	
28	8A1	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	17/12/2008	x	7A1	
29	8A1	Lê Phạm Bảo Ny	17/07/2008	x	7A1	
30	8A1	Lương Hoàng Phú	25/02/2008		7A1	
31	8A1	Ngô Đăng Yên Phương	31/05/2008	x	7A1	
32	8A1	Dương Tú Quyên	19/03/2008	x	7A1	
33	8A1	Trần Lê Thảo Quỳnh	03/05/2008	x	7A1	
34	8A1	Nguyễn Ngọc Tài	09/04/2008		7A1	
35	8A1	Huỳnh Phú Thành	03/04/2008		7A1	
36	8A1	Lê Bảo Thy	25/08/2008	x	7A1	
37	8A1	Trần Nguyễn Bảo Trân	16/03/2008	x	7A1	
38	8A1	Nguyễn Ngọc Minh Trúc	13/06/2008	x	7A1	
39	8A1	Nguyễn Sanh Thanh Tú	09/07/2008		7A1	
40	8A1	Huỳnh Hoàng Tuấn	28/03/2008		7A1	
41	8A1	Dương Gia Bảo Tùng	05/04/2008		7A1	
42	8A1	Phạm Minh Phương Uyên	22/12/2008	x	7A1	
43	8A1	Nguyễn Tường Vân	31/01/2008	x	7A1	
44	8A1	Hoàng Hải Việt	25/01/2008		7A1	
45	8A1	Nguyễn Phương Vy	01/08/2008	x	7A1	
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0775275871

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022
LỚP: 8A2 - GVCN: HUỖNH THỊ TUYẾT - TCTA

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A2	Nguyễn Duy Anh	14/11/2008		7A2	
2	8A2	Nguyễn Văn Anh	04/06/2008	x	7A2	
3	8A2	Phan Hoàng Anh	06/05/2008	x	7A2	
4	8A2	Vô Sang Duy Anh	09/10/2008		7A2	
5	8A2	Nguyễn Trọng Bách	09/11/2008		7A2	
6	8A2	Nguyễn Gia Bảo	20/02/2008		7A2	
7	8A2	Lê Minh Chính	04/02/2008		7A2	
8	8A2	Hoàng Anh Dũng	21/05/2008		7A2	
9	8A2	Bùi Hải Đăng	01/01/2008			
10	8A2	Nguyễn Minh Đăng	04/10/2008		7A2	
11	8A2	Nguyễn Gia Hân	19/11/2008	x	7A2	
12	8A2	Ngô Quý Hòa	02/10/2008		7A2	
13	8A2	Lê Đình Quang Huy	26/08/2008		7A2	
14	8A2	Nguyễn Trần Đức Huy	29/01/2008		7A2	
15	8A2	Thái Gia Huy	25/03/2008		7A2	
16	8A2	Nguyễn Lê Bảo Kha	22/08/2008		7A2	
17	8A2	Lê Chí Khang	21/03/2008		7A2	
18	8A2	Nguyễn Hưng Khang	18/06/2008		7A2	
19	8A2	Lại Tùng Lâm	17/10/2008		7A2	
20	8A2	Khúc Phương Linh	16/10/2008	x	7A2	
21	8A2	Nguyễn Khánh Linh	17/07/2008	x	7A2	
22	8A2	Nguyễn Ngọc Tuyết Linh	13/10/2008	x	7A2	
23	8A2	Lê Chấn Long	28/02/2008		7A2	
24	8A2	Lư Nhật Long	31/08/2008		7A2	
25	8A2	Nguyễn Hoàng Long	10/08/2008		7A2	
26	8A2	Nguyễn Thành Long	03/11/2008		7A2	
27	8A2	Trần Thị Ngọc Mẫn	10/07/2008	x	7A2	
28	8A2	Phạm Nguyễn Trà My	02/10/2008	x	7A2	
29	8A2	Huỳnh Phương Nam	31/07/2008		7A2	
30	8A2	Nguyễn Hoàng Uyên Nghi	02/09/2008	x	7A2	
31	8A2	Nguyễn Đình Nghĩa	17/01/2008		7A2	
32	8A2	Đậu Mỹ Ngọc	13/09/2008	x	7A2	
33	8A2	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	31/12/2008	x	7A2	
34	8A2	Chung Gia Phát	21/02/2008		7A2	
35	8A2	Huỳnh Đỗ Phú	11/10/2008		7A2	
36	8A2	Phạm Gia Phú	21/04/2008		7A2	
37	8A2	Hà Gia Phúc	09/01/2008		7A2	
38	8A2	Lâm Trà Nam Phương	27/12/2008	x	7A2	
39	8A2	Trịnh Võ Anh Quân	27/07/2008		7A2	
40	8A2	Đỗ Vinh Quốc	29/12/2008		7A2	
41	8A2	Chung Gia Thịnh	21/02/2008		7A2	
42	8A2	Trần Hữu Phước Thịnh	01/01/2008		7A2	
43	8A2	Nguyễn Ngọc Thanh Thư	02/04/2008	x	7A2	
44	8A2	Lê Minh Triết	03/11/2008		7A2	
45	8A2	Trần Công Vinh	14/06/2008		7A2	
46	8A2	Phạm Gia Vy	05/03/2008	x	7A2	
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN:

0972258893

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022
LỚP: 8A3 - GVCN: ĐẶNG THỊ THU HIÊN - TCTA

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A3	Nguyễn Thành An	24/12/2008		7A3	
2	8A3	Tung Chấn An	19/12/2008		7A3	
3	8A3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	17/01/2008	x	7A3	
4	8A3	Nguyễn Quế Anh	09/11/2008	x	7A3	
5	8A3	Tăng Nhật Hoàng Anh	15/07/2008	x	7A3	
6	8A3	Doãn Quỳnh Chi	10/09/2008	x	7A3	
7	8A3	Trần Tuấn Dũng	04/08/2008		7A3	
8	8A3	Ngô Mạnh Duy	27/02/2008		7A3	
9	8A3	Đào Trần Mỹ Duyên	21/11/2008	x	7A3	
10	8A3	Nguyễn Linh Đan	29/09/2008	x	7A3	
11	8A3	Vũ Tiến Đạt	15/01/2008		7A3	
12	8A3	Nguyễn Ngọc Hương Giang	06/12/2008	x	7A3	
13	8A3	Nguyễn Minh Hiếu	26/05/2008		7A3	
14	8A3	Trần Minh Hòa	27/10/2008		7A3	
15	8A3	Huỳnh Hoàng Gia Huy	22/04/2008		7A3	
16	8A3	Nguyễn Thành Cát Khánh	03/06/2008	x	7A3	
17	8A3	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	02/09/2008		7A3	
18	8A3	Nguyễn Lê Trung Kiên	05/12/2008		7A3	
19	8A3	Huỳnh Khánh Lam	18/09/2008	x	7A3	
20	8A3	Trần Thùy Linh	28/03/2008	x	7A3	
21	8A3	Vũ Hoàng Linh	25/08/2008	x	7A1	
22	8A3	Trần Đặng Kiên Long	25/09/2008		7A3	
23	8A3	Nguyễn Hùng Minh	24/05/2008		7A3	
24	8A3	Thái Nguyễn Bình Minh	19/05/2008		7A3	
25	8A3	Nguyễn Phạm Thảo My	01/07/2008	x	7A3	
26	8A3	Nguyễn Thảo My	16/05/2008	x	7A3	
27	8A3	Huỳnh Nhật Nam	13/03/2008		7A3	
28	8A3	Lê Gia Nghi	07/01/2008	x	7A3	
29	8A3	Trần Huỳnh Khôi Nguyên	26/12/2008		7A3	
30	8A3	Vũ Ngọc Phúc	22/05/2008		7A3	
31	8A3	Vũ Minh Phương	01/01/2008	x	7A3	
32	8A3	Nguyễn Vũ Minh Quang	23/03/2008		7A3	
33	8A3	Lâm Minh Quân	15/03/2008		7A3	
34	8A3	Lê Chiêu Quân	17/05/2008	x	7A3	
35	8A3	Nguyễn Anh Quân	20/09/2008		7A3	
36	8A3	Văn Diệp Nam Quân	04/11/2008		7A3	
37	8A3	Nguyễn Hoàng Tú Quyên	02/04/2008	x	7A3	
38	8A3	Hoàng Minh Thắng	05/08/2008		7A3	
39	8A3	Huỳnh Gia Thịnh	23/09/2008		7A3	
40	8A3	Nguyễn Thanh Trà	18/11/2008	x	7A3	
41	8A3	Nguyễn Minh Trí	05/11/2008		7A3	
42	8A3	Nguyễn Cao Tường Vi	26/03/2008	x	7A3	
43	8A3	Phùng Quang Vinh	28/06/2008		7A3	
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0903199059

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

LỚP: 8A4 - GVCN: LÊ THỊ QUỲNH DIÊN

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A4	Nguyễn Hữu Huy An	07/11/2008		7A4	
2	8A4	Phạm Ngọc Minh Anh	30/09/2008	x	7A4	
3	8A4	Phạm Quỳnh Anh	14/06/2008	x	7A4	
4	8A4	Vô Thái Quỳnh Anh	28/05/2008	x	7A6	
5	8A4	Trương Gia Bảo	21/05/2008		7A4	
6	8A4	Huỳnh Ngọc Nguyệt Cát	15/01/2008	x	7A4	
7	8A4	Trần Minh Bảo Châu	09/11/2008	x	7A4	
8	8A4	Lê Anh Duy	13/12/2008		7A4	
9	8A4	Trần Đăng Quốc Đạt	07/02/2008		7A4	
10	8A4	Trần Minh Đức	02/07/2008		7A4	
11	8A4	Lê Nguyễn Gia Hân	21/02/2008	x	7A4	
12	8A4	Bùi Minh Hiếu	01/10/2008		7A4	
13	8A4	Lê Trần Gia Huy	07/06/2008		7A4	
14	8A4	Trần Gia Huy	07/09/2008		7A4	
15	8A4	Lý Minh Khang	05/11/2008		7A4	
16	8A4	Nguyễn Võ Duy Khang	03/05/2008		7A4	
17	8A4	Trần Đăng Khôi	01/03/2008		7A4	
18	8A4	Phùng Hoàng Khánh Linh	28/05/2008	x	7A4	
19	8A4	Trương Thiên Long	23/06/2008		7A4	
20	8A4	Nguyễn Phan Ánh Mai	02/02/2008	x	7A4	
21	8A4	Thân Đức Mẫn	24/03/2008		7A4	
22	8A4	Hà Nhật Minh	23/05/2008		7A4	
23	8A4	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	23/11/2008	x	7A4	
24	8A4	Phan Trương Bách Ngọc	27/01/2008	x	7A4	
25	8A4	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	09/01/2008	x	7A4	
26	8A4	Tạ Phúc Nguyên	28/08/2008		7A4	
27	8A4	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	13/09/2008	x	7A9	
28	8A4	Nguyễn Hồng Vân Nhi	16/06/2008	x	7A4	
29	8A4	Tạ Thị Tuyết Nhi	17/05/2008	x	7A4	
30	8A4	Trần Ngọc Yến Nhi	04/08/2008	x	7A4	
31	8A4	Nguyễn Hà Vinh Phong	16/01/2008		7A4	
32	8A4	Phạm Minh Quân	20/02/2008		7A4	
33	8A4	Nguyễn Hoàng Thái	18/11/2008		7A4	
34	8A4	Nguyễn Nguyên Thảo	08/01/2008	x	7A4	
35	8A4	Đỗ Thế Thịnh	14/04/2008		7A4	
36	8A4	Lê Nguyễn Thanh Tuấn	04/04/2008		7A4	
37	8A4	Hồ Mỹ Uyên	13/07/2008	x	7A4	
38	8A4	Lê Hoàng Ái Vy	19/02/2008	x	7A4	
39	8A4	Lê Ngọc Trâm Vy	03/11/2008	x	7A4	
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0973326097

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022
LỚP: 8A5 - GVCN: NGUYỄN TRẦN THU THẢO

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A5	Nguyễn Vương Bình An	21/04/2008	x	7A5	
2	8A5	Nguyễn Minh Anh	28/04/2008	x	7A5	
3	8A5	Nguyễn Ngọc Anh	18/07/2008	x	7A5	
4	8A5	Nguyễn Quỳnh Anh	25/04/2008	x	7A4	
5	8A5	Nguyễn Xuân Quỳnh Anh	29/09/2008	x	7A5	
6	8A5	Võ Kim Hoàn Châu	15/05/2008	x	7A5	
7	8A5	Trần Phương Chi	10/09/2008	x	7A5	
8	8A5	Nguyễn Trung Dũng	31/12/2008		7A5	
9	8A5	Phan Lê Thanh Hải	30/08/2008		7A4	
10	8A5	Đoàn Nguyễn Minh Hoàng	23/07/2008		7A5	
11	8A5	Huỳnh Bá Huy Hoàng	21/10/2008		7A5	
12	8A5	Nguyễn Nhật Huy	29/07/2008		7A8	
13	8A5	Thái Trần Gia Huy	21/04/2008		7A7	
14	8A5	Phạm Nguyễn Lan Khanh	22/08/2008	x	7A5	
15	8A5	Nguyễn Tuấn Khôi	24/11/2008		7A5	
16	8A5	Võ Đại Gia Kiên	19/08/2008		7A5	
17	8A5	Nguyễn Hoàng Lâm	13/10/2008		7A5	
18	8A5	Nguyễn Hoàng Ngọc Linh	26/07/2008	x	7A6	
19	8A5	Trần Hà Khánh Linh	16/05/2008	x	7A5	
20	8A5	Trần Khánh Linh	18/01/2008	x	7A5	
21	8A5	Lê Ngọc Khai Minh	10/11/2008	x	7A5	
22	8A5	Trần Quang Minh	21/01/2008		7A7	
23	8A5	Trần Bảo Ngân	21/05/2008	x	7A10	
24	8A5	Nguyễn Tuấn Ngọc	15/06/2008		7A6	
25	8A5	Nguyễn Châu Minh Nguyên	29/04/2008		7A6	
26	8A5	Nguyễn Hải Nguyên	14/03/2008		7A8	
27	8A5	Đoàn Nguyễn Xuân Nhân	06/11/2008		7A5	
28	8A5	Nguyễn Tấn Minh Nhật	29/05/2008		7A5	
29	8A5	Tạ Ngọc Tuyết Tâm	06/09/2008	x	7A5	
30	8A5	Trịnh Thành Thái	27/01/2008		7A4	
31	8A5	Nguyễn Minh Thơ	04/01/2008	x	7A5	
32	8A5	Bùi Đỗ Anh Thư	11/03/2008	x	7A6	
33	8A5	Đinh Nguyễn Lam Thy	03/05/2008	x	7A7	
34	8A5	Lê Thùy Trang	24/10/2008	x	7A5	
35	8A5	Đào Khánh Vân	30/01/2008	x	7A10	
36	8A5	Võ Nguyễn An Viên	12/04/2008	x	7A5	
37	8A5	Nguyễn Hà Vy	10/11/2008	x	7A5	
38	8A5	Nguyễn Hoàng Phương Vy	14/04/2008	x	7A5	
39						
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0332763450

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

LỚP: 8A6 - GVCN: NGUYỄN THỊ LAN ANH

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A6	Lê Phước Xuyên Anh	17/11/2008		7A6	
2	8A6	Phạm Hoàng Anh	21/12/2008	x	7A6	
3	8A6	Phi Nguyễn Việt Anh	27/12/2008	x	7A6	
4	8A6	Trần Doanh Doanh	23/01/2008	x	7A6	
5	8A6	Đỗ Ngọc Duy	30/03/2008		7A9	
6	8A6	Nguyễn Tấn Duy	26/12/2008		7A6	
7	8A6	Vũ Minh Đông	28/11/2008		7A6	
8	8A6	Đoàn Châu Ngọc Hà	04/08/2008	x	7A6	
9	8A6	Vũ Hoàng Hải	15/03/2008		7A6	
10	8A6	Nguyễn Thu Hằng	04/01/2008	x	7A6	
11	8A6	Đào Ngọc Hân	26/01/2008	x	7A6	
12	8A6	Trương Gia Hân	09/09/2008	x	7A6	
13	8A6	Vương Mai Hậu	23/07/2008	x	7A6	
14	8A6	Nguyễn Lê Duy Khang	03/09/2008		7A6	
15	8A6	Đặng Văn Khoa	05/02/2008		7A6	
16	8A6	Trần Minh Kiên	30/07/2008		7A6	
17	8A6	Trần Mỹ Kim	06/10/2008	x	7A6	
18	8A6	Trần Phùng Gia Linh	08/08/2008	x	7A6	
19	8A6	Nguyễn Giáp Hoàng Long	06/10/2008		7A6	
20	8A6	Vũ Lê Phi Long	24/02/2008		7A6	
21	8A6	Trương Hà Mi	03/07/2008	x	7A6	
22	8A6	Lê Hải Minh	12/03/2008		7A6	
23	8A6	Nguyễn Thảo Nguyên	27/10/2008	x	7A6	
24	8A6	Nguyễn Triệu Phú	21/08/2008		7A6	
25	8A6	Nguyễn Đức Hồng Phúc	25/01/2008		7A6	
26	8A6	Hoàng Đức Quân	20/12/2008		7A6	
27	8A6	Nguyễn Đức Quyền	16/04/2008		7A6	
28	8A6	Phạm Tấn Sang	15/12/2008		7A6	
29	8A6	Trần Minh Sơn	26/02/2008		7A6	
30	8A6	Hoàng Ngọc Anh Tài	22/02/2008		7A6	
31	8A6	Lương Thiện Thành	15/05/2008		7A6	
32	8A6	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	06/06/2006	x	8A10	
33	8A6	Trần Nguyễn Hữu Trí	13/02/2008		7A6	
34	8A6	Trần Văn Tuấn	19/05/2008		7A6	
35	8A6	Nguyễn Hoàng Việt	21/09/2008		7A6	
36	8A6	Dương Quang Vũ	30/06/2008		7A6	
37	8A6	Lê Hoàng Vỹ	17/12/2008		7A6	
38	8A6	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân	26/04/2008	x	7A6	
39	8A6	Dương Ngọc Như Ý	23/03/2008	x	7A6	
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN:

0933168552

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

LỚP: 8A7 - GVCN: ĐÀO THỊ MAI

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A7	Nguyễn Dư Đông A	02/02/2008		7A7	
2	8A7	Phùng Đức Anh	20/11/2008		7A7	
3	8A7	Trần Thị Trâm Anh	31/03/2008	x	7A7	
4	8A7	Lê Việt Bách	11/08/2008		7A7	
5	8A7	Nguyễn Gia Bảo	23/09/2008		7A7	
6	8A7	Phạm Trần Linh Chi	31/08/2008	x	7A7	
7	8A7	Phan Duy Cường	09/12/2008		7A7	
8	8A7	Trịnh Bá Dũng	12/12/2008		7A7	
9	8A7	Phạm Tiến Đạt	28/05/2008		7A7	
10	8A7	Vũ Kim Đạt	31/12/2008		7A7	
11	8A7	Phạm Hùng Đức	19/04/2008		7A9	
12	8A7	Nguyễn Ngọc Khánh Hân	02/05/2008	x	7A7	
13	8A7	Phạm Minh Hoàng	21/11/2008		7A7	
14	8A7	Trần Huy Hoàng	06/11/2008		7A7	
15	8A7	Trương Minh Hoàng	28/04/2008		7A7	
16	8A7	Trần Minh Khang Huy	11/01/2008		7A7	
17	8A7	Nguyễn Đoàn Gia Hưng	03/10/2008		7A7	
18	8A7	Lê Ngọc Quỳnh Hương	13/07/2008	x	7A7	
19	8A7	Nguyễn Mai Hương	06/12/2008	x	7A7	
20	8A7	Đinh Hữu Khang	29/04/2008		7A7	
21	8A7	Nguyễn Phúc Minh Khang	27/05/2008		7A7	
22	8A7	Trương Minh Khánh	06/12/2008		7A7	
23	8A7	Nguyễn Tiến Kiệt	25/09/2007		7A7	
24	8A7	Nguyễn Quang Lễ	16/05/2008		7A7	
25	8A7	Nguyễn Tấn Lộc	29/08/2007		7A7	
26	8A7	Nguyễn Ngọc Thu Minh	28/12/2008	x	7A7	
27	8A7	Đỗ Ngọc Hà My	21/07/2008	x	7A7	
28	8A7	Chu Quế Ngọc	16/12/2008	x	7A7	
29	8A7	Hà Lê Thanh Ngọc	11/11/2008	x	7A7	
30	8A7	Trần Nam Khánh Ngọc	22/09/2008	x	7A7	
31	8A7	Nguyễn Phú Nguyên	04/08/2008		7A7	
32	8A7	Đỗ Thiện Nhân	26/12/2008		7A7	
33	8A7	Phan Hồng Phúc	14/01/2008		7A7	
34	8A7	Đinh Phạm Phú Quý	25/08/2008		7A7	
35	8A7	Mai Nguyễn Trung Thành	22/12/2007		7A7	
36	8A7	Bùi Bảo Trân	21/10/2008	x	7A7	
37	8A7	Phạm Lê Đức Trí	20/11/2008		7A7	
38	8A7	Lê Hoàng Việt	24/08/2008		7A7	
39	8A7	Nguyễn Thị Mỹ Vy	27/11/2008	x	7A7	
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN:

0938277617

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

LỚP: 8A8 - GVCN: TRẦN NGỌC THÁI

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A8	Trần Phương Anh	05/12/2008	x	7A8	
2	8A8	Nguyễn Mạnh Huy Bình	23/08/2008		7A8	
3	8A8	Lê Thanh Thành Danh	26/12/2008		7A8	
4	8A8	Lê Chí Dũng	31/10/2008		7A8	
5	8A8	Vũ Thị Phương Hà	04/10/2008	x	7A8	
6	8A8	Huỳnh Minh Hạnh	05/09/2008	x	7A8	
7	8A8	Vũ Nguyễn Huy Hoàng	12/05/2008		7A8	
8	8A8	Nguyễn Giản Gia Huy	17/07/2007		7A8	
9	8A8	Nguyễn Hoàng Đức Huy	17/09/2008		7A8	
10	8A8	Nguyễn Từ Đăng Huy	02/09/2008		7A8	
11	8A8	Văn Đức Huy	22/10/2008		7A8	
12	8A8	Nguyễn Phan Khang	08/02/2008		7A8	
13	8A8	Trần Minh Khang	20/07/2008		7A8	
14	8A8	Nguyễn Phúc Gia Khiêm	14/02/2008		7A8	
15	8A8	Phan Đăng Sơn Kỳ	21/08/2008		7A8	
16	8A8	Đoàn Phú Lâm	24/08/2008		7A8	
17	8A8	Bùi Nhật Minh	28/11/2008		7A8	
18	8A8	Nguyễn Thị Thanh Nga	30/12/2008	x	7A8	
19	8A8	Nguyễn Huỳnh Khánh Ngân	25/08/2008	x	7A8	
20	8A8	Trần Lê Quỳnh Ngân	30/05/2008	x	7A8	
21	8A8	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	05/09/2008	x	7A8	
22	8A8	Vòng Bảo Ngọc	14/08/2008	x	7A8	
23	8A8	Nguyễn Nhật Hạ Nguyên	28/10/2008	x	7A8	
24	8A8	Trần Bảo Phương Nguyên	19/05/2008	x	7A8	
25	8A8	Trần Phương Thảo Nguyên	09/10/2008	x	7A8	
26	8A8	Nguyễn Minh Nhật	29/01/2008		7A8	
27	8A8	Nguyễn Dương Phong	27/09/2008		7A8	
28	8A8	Bùi Mai Phương	21/08/2008	x	7A8	
29	8A8	Lê Trần Ngọc Phương	01/02/2008	x	7A8	
30	8A8	Vũ Nguyễn Hoài Phương	31/10/2006		7A8	
31	8A8	Nguyễn Châu Như Quỳnh	13/12/2008	x	7A8	
32	8A8	Nguyễn Như Quỳnh	06/11/2008	x	7A8	
33	8A8	Nguyễn Thanh Sang	16/12/2008		7A8	
34	8A8	Nguyễn Đức Thành	01/03/2008		7A8	
35	8A8	Trần Ngọc Dạ Thảo	31/07/2008	x	7A8	
36	8A8	Nguyễn Xuân Tiến	22/10/2007		8A13	
37	8A8	Trần Ngọc Minh Trân	28/03/2008	x	7A8	
38	8A8	Nguyễn Trường	27/02/2008		7A8	
39	8A8	Phạm Trần Khánh Vân	14/05/2008	x	7A8	
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0939964457

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022
LỚP: 8A9 - GVCN: VŨ NGUYỄN HOÀNG HẢI

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A9	Trần Nam An	28/12/2008		7A9	
2	8A9	Huỳnh Văn Tiến Dũng	16/03/2008		7A9	
3	8A9	Nguyễn Trần Khang Duy	29/01/2008		7A9	
4	8A9	Nguyễn Võ Anh Duy	16/12/2008		7A9	
5	8A9	Trần Minh Duy	01/01/2008		7A9	
6	8A9	Nguyễn Ngọc Linh Đan	07/09/2008	x	7A9	
7	8A9	Đặng Minh Đức	02/03/2008		7A9	
8	8A9	Nguyễn Việt Hưng	09/01/2008		7A9	
9	8A9	Bùi Minh Khang	06/07/2008		7A9	
10	8A9	Hà Nguyên Khang	01/10/2008		7A9	
11	8A9	Nguyễn Minh Khang	26/04/2008		7A9	
12	8A9	Phan Ngọc Phương Khanh	09/01/2008	x	7A9	
13	8A9	Lại Hoàng Đăng Khoa	21/01/2008		7A9	
14	8A9	Nguyễn Phúc Nguyên Khôi	22/06/2008		7A9	
15	8A9	Trương Minh Khôi	02/09/2008		7A9	
16	8A9	Nguyễn Hoàng Yến Linh	28/03/2008	x	7A9	
17	8A9	Tạ Thảo Linh	31/01/2008	x	7A9	
18	8A9	Vũ Phương Linh	11/03/2008	x	7A9	
19	8A9	Nguyễn Hoàng Long	17/07/2008		7A9	
20	8A9	Nguyễn Gia Minh	18/01/2008		7A9	
21	8A9	Nguyễn Hoàng Nam	04/02/2008		7A9	
22	8A9	Võ Ngọc Kim Ngân	09/11/2008	x	7A9	
23	8A9	Đặng Ái Nghi	26/09/2008	x	7A9	
24	8A9	Lê Uyên Nghi	06/08/2008	x	7A9	
25	8A9	Nguyễn Khánh Ngọc	15/01/2008	x	7A9	
26	8A9	Trần Phương Bảo Ngọc	21/06/2008	x	7A9	
27	8A9	Nguyễn Đức Minh Nhật	13/06/2008		7A9	
28	8A9	Trần Khánh Như	29/07/2008	x	7A9	
29	8A9	Nguyễn Phúc Huy Phong	12/08/2008		7A9	
30	8A9	Nguyễn Minh Phụng	24/12/2007		7A9	
31	8A9	Đoàn Nguyễn Minh Tâm	20/02/2008		7A9	
32	8A9	Trần Thành Thái	09/02/2008		7A9	
33	8A9	Hồ Minh Thi	08/10/2008	x	7A9	
34	8A9	Trần Đức Thịnh	04/11/2008		7A9	
35	8A9	Trần Ngọc Thư	26/04/2008	x	7A9	
36	8A9	Huỳnh Đặng Bảo Thy	18/06/2008	x	7A9	
37	8A9	Huỳnh Ngọc Bảo Trân	21/11/2008	x	7A9	
38	8A9	Trần Mỹ Vy	15/09/2008	x	7A9	
39						
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0919338699

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022

LỚP: 8A10 - GVCN: TRẦN THỊ MỸ HẠNH

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A10	Lương Ngọc Minh Anh	11/04/2008	x	7A10	
2	8A10	Nguyễn Hoàng Anh	07/12/2008	x	7A10	
3	8A10	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	26/09/2008		7A10	
4	8A10	Vũ Hoàng Anh	17/03/2008	x	7A10	
5	8A10	Nguyễn Khoa Bảo	22/12/2008		7A10	
6	8A10	Nguyễn Lê Thành Đạt	14/11/2008		7A10	
7	8A10	Trần Ngọc Minh Đạt	23/09/2008		7A10	
8	8A10	Lê Thị Hương Giang	09/02/2008	x	7A9	
9	8A10	Lê Gia Huy	07/12/2008		7A10	
10	8A10	Trần Khánh Hưng	19/02/2008		7A9	
11	8A10	Nguyễn Đức Khải	06/07/2005		7A10	
12	8A10	Tạ Duật Khải	20/08/2008		7A10	
13	8A10	Huỳnh Nguyễn Duy Khang	26/05/2008		7A10	
14	8A10	Lê Trần Nam Khánh	01/10/2008		7A10	
15	8A10	Bùi Nguyễn Anh Khôi	01/07/2008		7A10	
16	8A10	Lê Đức Minh Khôi	11/10/2008		7A10	
17	8A10	Vũ Mai Lan	24/11/2008	x	7A10	
18	8A10	Hoàng Nguyễn Phương Linh	03/03/2008	x	7A10	
19	8A10	Hoàng Thy Bội Linh	19/05/2008	x	7A10	
20	8A10	Nguyễn Lê Phương Linh	18/06/2008	x	7A10	
21	8A10	Nguyễn Đức Long	11/04/2008		7A10	
22	8A10	Ngô Đức Lộc	21/10/2008		7A10	
23	8A10	Trương Kiệt Luân	11/08/2008		7A10	
24	8A10	Nguyễn Quỳnh Mai	16/03/2008	x	7A10	
25	8A10	Cao Nguyễn Khánh Nam	20/12/2008		7A10	
26	8A10	Trần Tống Thảo Nhi	19/05/2008	x	7A10	
27	8A10	Nguyễn Duy Phong	14/03/2008		7A10	
28	8A10	Hà Anh Quân	30/10/2008		7A10	
29	8A10	Nguyễn Trần Quốc Thái	16/01/2008		7A10	
30	8A10	Nguyễn Ngọc Thuần	10/10/2008		7A10	
31	8A10	Nguyễn Anh Thư	03/08/2008	x	7A10	
32	8A10	Phan Tây Thy	14/05/2008	x	7A10	
33	8A10	Trần Bảo Thy	01/01/2008	x	7A10	
34	8A10	Lý Trung Tính	13/02/2008		7A10	
35	8A10	Lê Minh Toàn	05/01/2008		7A10	
36	8A10	Đinh Thiên Trường	28/04/2008		7A10	
37	8A10	Phan Doãn Tú	12/03/2008		7A10	
38	8A10	Huỳnh Trần Tường Vi	12/01/2008	x	7A10	
39	8A10	Nguyễn Tất Hoàng Việt	15/09/2008		7A10	
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0975356498

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022
LỚP: 8A11 - GVCN: NGUYỄN THUY ÁNH NGỌC - TÍCH HỢP

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A11	Võ Quỳnh Anh	15/05/2008	x	7A11	
2	8A11	Nguyễn Anh Dũng	02/02/2008		7A11	
3	8A11	Lộc Mỹ Duyên	15/12/2008	x	7A11	
4	8A11	Phạm Hữu Hào	11/02/2008		7A11	
5	8A11	Nguyễn Ngọc Thu Hương	27/06/2008	x	7A11	
6	8A11	Trần Dương Khải	02/08/2008		7A11	
7	8A11	Lê Trần Bảo Khang	31/07/2008		7A11	
8	8A11	Nguyễn Trí Khang	20/10/2008		7A11	
9	8A11	Nguyễn Ngọc Phương Khanh	26/07/2008	x	7A11	
10	8A11	Trần Đăng Khoa	02/01/2008		7A11	
11	8A11	Nguyễn Đăng Khôi	12/07/2008		7A11	
12	8A11	Phan Phương Linh	25/01/2008	x	7A11	
13	8A11	Lê Hà Hoàng Long	11/04/2008		7A11	
14	8A11	Mai Hoàng Minh	05/11/2008		7A11	
15	8A11	Quách Ngọc Minh	16/05/2008	x	7A11	
16	8A11	Nguyễn Minh Nguyên	02/02/2008		7A11	
17	8A11	Trần Khôi Nguyên	12/06/2008		7A11	
18	8A11	Vũ Trọng Nhân	05/12/2008		7A11	
19	8A11	Nguyễn Minh Nhật	03/03/2008		7A11	
20	8A11	Nguyễn Đặng Yến Nhi	16/01/2008	x	7A11	
21	8A11	Lê Khắc Minh Phúc	23/11/2008		7A11	
22	8A11	Nguyễn Hoàng Phúc	06/12/2008		7A11	
23	8A11	Trần Nguyễn Kim Phụng	02/02/2008	x	7A11	
24	8A11	Trần Ngô Minh Quân	11/01/2008		7A11	
25	8A11	Dương Minh Quý	17/10/2008		7A11	
26	8A11	Võ Nhất Thiên	30/07/2008		7A11	
27	8A11	Nguyễn Quốc Thịnh	08/05/2008		7A11	
28	8A11	Vũ Phạm Đức Thịnh	30/07/2008		7A11	
29	8A11	Nguyễn Mai Minh Thư	25/06/2008	x	7A11	
30	8A11	Trịnh Nguyễn Minh Thư	25/03/2008	x	7A11	
31	8A11	Nguyễn Đức Tín	11/04/2008		7A11	
32	8A11	Đỗ Nguyễn Thiên Trang	02/04/2008	x	7A11	
33	8A11	Nguyễn Ngọc Tùng	08/01/2008		7A11	
34						
35						
36						
37						
38						
39						
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0909099896

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2021 - 2022
LỚP: 8A12 - GVCN: NGUYỄN THỊ THÙY TRANG

STT	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NỮ	LỚP NĂM TRƯỚC	GHI CHÚ
1	8A12	Hàng Ngọc Mỹ Anh	19/05/2008	x	7A5	
2	8A12	Nguyễn Hoàng Mỹ Anh	05/08/2008	x	7A5	
3	8A12	Nguyễn Võ Lan Anh	25/04/2008	x	7A7	
4	8A12	Võ Quỳnh Anh	27/02/2008	x	7A5	
5	8A12	Nguyễn Hoàng Thiên Bảo	19/03/2008		7A4	
6	8A12	Trần Gia Bảo	24/10/2008		7A8	
7	8A12	Nguyễn Hữu Bình	19/07/2008		7A5	
8	8A12	Lê Khánh Chi	24/07/2008	x	7A5	
9	8A12	Nguyễn Ngọc Thùy Dung	06/01/2008	x	7A5	
10	8A12	Phạm Minh Đăng	05/11/2008		7A4	
11	8A12	Phạm Ngọc Bảo Hân	03/11/2008	x	7A5	
12	8A12	Nguyễn Phúc Khang	12/02/2008		7A5	
13	8A12	Bùi Vũ Đăng Khoa	15/10/2008		7A5	
14	8A12	Lê Ngọc Kim Khuê	08/02/2008	x	7A5	
15	8A12	Nguyễn Võ Hoàng Kim	24/02/2008	x	7A5	
16	8A12	Trần Quốc Bảo Lân	19/11/2008		7A4	
17	8A12	Lương Diệu Linh	28/10/2008	x	7A5	
18	8A12	Lý Gia Linh	23/12/2008	x	7A10	
19	8A12	Nguyễn Hồ Huỳnh Mai	08/07/2008	x	7A7	
20	8A12	Vũ Ngọc Giáng My	03/01/2008	x	7A5	
21	8A12	Phan Huy Minh Ngọc	11/11/2008	x	7A5	
22	8A12	Phan Khôi Nguyên	02/03/2008		7A10	
23	8A12	Nguyễn Ngọc Khánh Nhi	21/04/2008	x		
24	8A12	Vô Thị Yên Nhi	11/05/2008	x	7A4	
25	8A12	Vũ An Phú	16/05/2008		7A5	
26	8A12	Nguyễn Trung Hoàng Phúc	16/10/2008		7A9	
27	8A12	Trịnh Hoàng Phúc	10/10/2008		7A10	
28	8A12	Nguyễn Hà Thủy Phương	30/04/2008	x	7A5	
29	8A12	Đào Đức Thành	22/04/2008		7A7	
30	8A12	Cao Đức Thắng	24/05/2008		7A4	
31	8A12	Nguyễn Tất Phước Thiện	07/10/2008		7A8	
32	8A12	Nguyễn Trần Thanh Thiện	03/08/2008		7A5	
33	8A12	Phạm Hoàng Bảo Trang	10/02/2008	x	7A5	
34	8A12	Bùi Trần Bảo Trân	11/01/2008	x	7A5	
35	8A12	Trần Hoàng Anh Tuấn	06/07/2008		7A5	
36	8A12	Nguyễn Huỳnh Minh Uyên	06/09/2008	x	7A5	
37	8A12	Trần Lương Vinh	17/11/2008		7A4	
38	8A12	Đoàn Lê Thảo Vy	01/02/2008	x	7A5	
39	8A12	Tô Khánh Vy	01/11/2008	x	7A10	
40						
41						
42						
43						
44						
45						
46						
47						
48						
49						
50						

Ghi chú: Số điện thoại GVCN: 0966362525